

KHẢO SÁT VIỆC DẠY VÀ HỌC MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH NĂM HỌC 2018 - 2019, KẾT QUẢ VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

• Trần Thị Hương^(*), Ngô Thị Kiều Hằng^(*)

Tóm tắt

Bài báo trình bày kết quả khảo sát việc dạy và học môn Tin học đại cương tại Trường Đại học Hà Tĩnh năm học 2018 - 2019 và chỉ ra một số yếu tố liên quan ảnh hưởng đến chất lượng. Phân tích bài viết này là cơ sở để đề xuất các giải pháp nhằm khuyến khích sự hứng thú của sinh viên và nâng cao chất lượng giảng dạy đối với môn Tin học đại cương tại Trường trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Tin học đại cương, sinh viên, Trường Đại học Hà Tĩnh, phương pháp giảng dạy.

1. Mở đầu

Môn học Tin học đại cương được đưa vào giảng dạy cho sinh viên năm thứ nhất tại Trường Đại học Hà Tĩnh. Đối với các em đây là một học phần khó do có nhiều yếu tố như môi trường học đại học mới còn ngỡ ngàng, vừa phải đạt được trình độ tin học theo thông tư 03 về chuẩn kỹ năng sử dụng tin học cơ bản. Để đạt được kết quả tốt đòi hỏi sự cố gắng từ sinh viên đến giảng viên.

Để đáp ứng trình độ tin học theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT sinh viên phải sử dụng được thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng với 6 modul cơ bản: hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng máy tính cơ bản, sử dụng văn bản cơ bản, sử dụng bảng tính cơ bản, sử dụng trình chiếu cơ bản, và sử dụng Internet cơ bản [4]. Mặc dù tên các modul là đơn giản nhưng chứa nhiều nội dung yêu cầu nhỏ, khối lượng kiến thức đa dạng, cùng với yêu cầu sinh viên phải nắm vững và thực hành thành thạo các nội dung của tin học đại cương theo thông tư. Vì thế khi đưa vào giảng dạy tại Trường Đại học Hà Tĩnh, môn Tin học đại cương được phân bổ thời gian dạy 60 tiết với 30 tiết lý thuyết trên lớp và 30 tiết thực hành trên phòng máy, 90 tiết tự học ở nhà.

Hiện nay chưa có tài liệu nào nghiên cứu về việc dạy và học môn Tin học đại cương của trường để từ đó đưa ra được những điểm mạnh, điểm yếu và giải pháp hợp lý. Vì vậy, nhóm tác giả đã đi vào nghiên cứu “*khảo sát việc dạy và học môn Tin học đại cương tại Trường Đại học Hà Tĩnh năm học*

2018 - 2019, kết quả và một số kiến nghị”.

2. Nội dung, kết quả nghiên cứu

2.1. Đối tượng và phương pháp

2.1.1. Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên năm thứ nhất của Trường Đại học Hà Tĩnh năm học 2018 - 2019.

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế bảng khảo sát gồm 10 câu hỏi liên quan đến đánh giá chất lượng giảng dạy, chất lượng cơ sở vật chất, nhu cầu học... bằng ứng dụng Forms Google, chuyển xuống cho sinh viên nhận xét, đánh giá sau thời gian học được 1,5 tháng.

- Nội dung nghiên cứu: Nghiên cứu thực trạng giảng dạy và học môn học Tin học đại cương tại Trường Đại học Hà Tĩnh năm học 2018 - 2019, sử dụng thang đo Likert với 5 mức độ: Rất dễ hiểu/ Dễ hiểu/ Bình thường/ Không hiểu/ Rất không hiểu hoặc Rất tốt/ Tốt/ Bình thường/ Không tốt/ Rất không tốt hoặc Rất hứng thú/ Hứng thú/ Bình thường/ Không hứng thú/ Rất không hứng thú... hoặc 2 mức độ Đầy đủ/ Không đầy đủ.

- Cách chọn mẫu định lượng: phiếu khảo sát được gửi xuống cho 5 nhóm trên tổng số 6 nhóm học tin học đại cương của Trường.

Bảng 1. Số lượng sinh viên tham gia đánh giá

Danh sách Khoa	Tổng số sinh viên	Số sinh viên đánh giá
Khoa Lý luận chính trị	26	26
Khoa Công nghệ thông tin	26	26
Khoa Sư phạm tiểu học - mầm non	99	53
Khoa Ngoại ngữ	56	44
Khoa Kinh tế	50	46
Tổng	257	195

^(*) Trường Đại học Hà Tĩnh.

- Xử lý số liệu: Sau khi sinh viên đánh giá trực tuyến gửi lại kết quả, giảng viên thu thập thông qua Forms, xử lý số liệu và phân tích bằng Forms của ứng dụng Google và ứng dụng Excel.

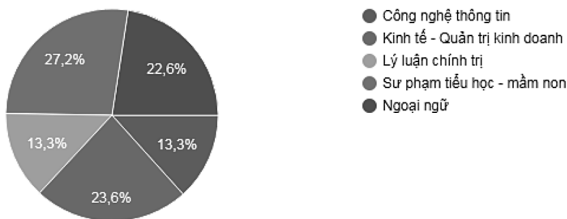
- Sinh viên được giải thích rõ về mục đích của nghiên cứu, tự nguyện tham gia vào nghiên cứu. Phiếu đảm bảo tính bí mật cá nhân của người trả lời, và sinh viên có thể dừng phiếu nếu không muốn tiếp tục tham gia.

3. Kết quả và một số kiến nghị

3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

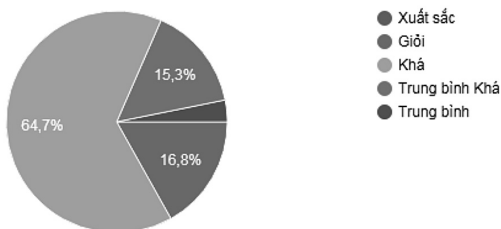
Nghiên cứu dựa trên chương trình và đề cương của môn học Tin học đại cương. Đây là 2 tài liệu mới được xây dựng, sửa đổi theo định hướng CDIO và được áp dụng từ năm học 2017 - 2018. Do đó việc nghiên cứu, khảo sát kịp thời nhằm đưa ra những giải pháp tối ưu cho việc dạy và học của Nhà trường nói chung, cũng như tạo mọi điều kiện thuận lợi trong học tập cho các em sinh viên nói riêng.

Nghiên cứu được tiến hành trên 195 sinh viên năm thứ nhất của các ngành học với tỷ lệ như sau:



Biểu đồ 1. Tỷ lệ sinh viên các khoa tham gia khảo sát

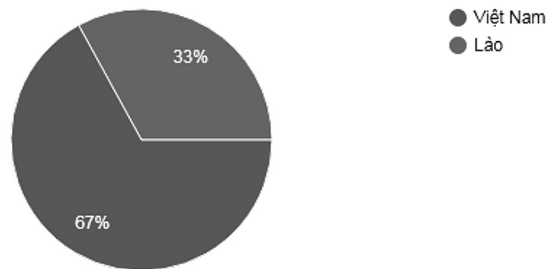
Số lượng sinh viên tham gia khảo sát giữa các ngành học cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến việc giảng dạy và học tập của sinh viên. Trường Đại học Hà Tĩnh là một trường công lập đa ngành nghề đào tạo, vì vậy điểm tuyển sinh đầu vào của sinh viên ở các ngành là khác nhau, mức độ tiếp thu kiến thức học tập có sự khác biệt giữa các khoa.



Biểu đồ 2. Bảng khảo sát học lực của sinh viên theo đầu vào

Nhóm nghiên cứu nhận thấy năng lực học của sinh viên cũng ảnh hưởng đến kết quả và hứng thú học tập, theo khảo sát sinh viên học tại trường chủ yếu là sinh viên có học lực loại khá chiếm 64,7%.

Một đối tượng nữa cũng ảnh hưởng đến kết quả nghiên cứu đó là Trường Đại học Hà Tĩnh ngoài sinh viên Việt Nam còn có các sinh viên Lào chiếm tỷ lệ ¼ tổng số sinh viên theo học. Trong nghiên cứu này nhóm tác giả khảo sát tổng số lượng 64 sinh viên Lào (33%) và 131 sinh viên Việt Nam (67%).



Biểu đồ 3. Tỷ lệ sinh viên Lào và Việt Nam tham gia khảo sát

Việc lựa chọn sinh viên năm học thứ nhất và khảo sát ở thời điểm sinh viên đã học tập ở tuần thứ 6 với mục đích đưa ra được giải pháp nhanh chóng, áp dụng ngay cho sinh viên trong các tuần học tiếp theo, giúp sinh viên tiếp cận được bài học dễ dàng và hiệu quả hơn. Đối với người dạy hoàn thiện bài giảng theo định hướng CDIO.

3.2. Kết quả nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu đưa ra các câu hỏi thuộc hai nhóm câu hỏi.

Bảng 2. Đánh giá về cơ sở hạ tầng

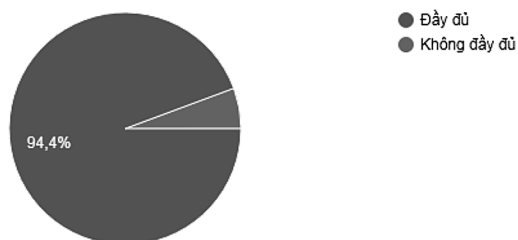
Đánh giá / Mức độ	Số người (n)	Tỷ lệ (%)
Rất tốt	22	11,3%
Tốt	89	45,6%
Bình thường	82	42,1%
Không tốt	2	1%
Rất không tốt	0	0
Tổng	195	100%

- Nhóm thứ nhất bao gồm các câu hỏi liên quan đến các yếu tố ảnh hưởng chất lượng học tập như:

Đánh giá về tài liệu phục vụ dạy và học: 184 sinh viên đánh giá đầy đủ, 11 sinh viên đánh giá chưa đầy đủ.

Bảng 3. Đánh giá về phương pháp giảng dạy của giảng viên

Đánh giá / Mức độ	Số người (n)	Tỷ lệ (%)
Rất dễ hiểu	25	12,8%
Dễ hiểu	123	63,1%
Bình thường	46	23,6%
Không hiểu	1	0,5%
Rất không hiểu	0	0
Tổng	195	100%

**Biểu đồ 4. Đánh giá về tài liệu phục vụ dạy và học**

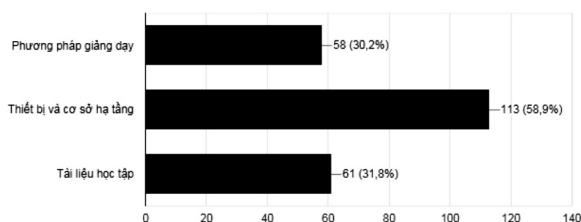
- Nhóm thứ hai bao gồm các câu hỏi liên quan đến mức độ hứng thú học môn tin học đại cương và đề xuất ý kiến cần cải thiện nội dung gì để tăng chất lượng học.

Bảng 4. Đánh giá mức độ hứng thú đối với môn học

Đánh giá / Mức độ	Số người (n)	Tỷ lệ (%)
Rất hứng thú	51	22,5%
Hứng thú	98	50,3%
Bình thường	46	26,2%
Không hứng thú	0	0
Rất không hứng thú	0	0
Tổng	195	100%

Bảng 5. Đánh giá chất lượng các bài thực hành

Đánh giá / Mức độ	Số người (n)	Tỷ lệ (%)
Rất khó	1	0,5%
Khó	58	29,7%
Bình thường	135	69,3%
Dễ	1	0,5%
Rất dễ	0	0
Tổng	195	100%

**Biểu đồ 5. Ý kiến đề xuất cải thiện một số nội dung để nâng cao chất lượng**

Nội dung đề xuất ý kiến nâng cao chất lượng hầu hết sinh viên đề nghị cải thiện thiết bị cơ sở hạ tầng, mỗi sinh viên được thực hành 1 máy trong quá trình học. Bên cạnh đó sinh viên cũng đề xuất cải thiện phương pháp giảng dạy và tăng cường tài liệu học tập. Do đặc thù sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh có cả sinh viên Lào nên trong quá trình dạy phải thay đổi phương pháp để tất cả sinh viên đều nắm được bài.

3.3. Vấn đề bàn luận

Đề đánh giá chất lượng dạy và học của một môn học, trước hết cần xác định được các yếu tố ảnh hưởng. Qua tìm hiểu và nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục bao gồm: chất lượng người thầy, chất lượng người học, chương trình giáo trình giảng dạy, cơ sở vật chất. Vì vậy khi xây dựng bảng câu hỏi khảo sát, nhóm tác giả đã tập trung vào các yếu tố này.

Với yếu tố chất lượng người thầy được đánh giá qua phương pháp dạy học. Kết quả nghiên cứu cho thấy hầu hết đối tượng nghiên cứu đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên dễ hiểu chiếm 63,1%, rất dễ hiểu 12,8%, chỉ có 0,5% đánh giá không hiểu. Qua đó ta có thể thấy được đội ngũ giảng viên đã có phương pháp dạy học tích cực, kết hợp nhiều biện pháp như dạy trực tiếp bằng phần mềm NetSupport School, kết hợp thực hành hướng dẫn trên máy chiếu, kết hợp thuyết trình... Trong quá trình dạy giảng viên đã sử dụng ứng dụng Google Classroom để quản lý lớp học khi không lên lớp, nhằm góp phần tạo tính tương tác giữa giáo viên và sinh viên. Trong mỗi tiết dạy giảng viên đã phân nhóm ra những sinh viên học tốt hướng dẫn thêm sinh viên học yếu hơn, sinh viên Việt Nam kèm thêm sinh viên Lào. Bên cạnh đó sinh viên

cũng góp ý về phương pháp giảng dạy của giảng viên là tăng bài tập thực hành, bổ sung thêm các dạng đề đa dạng và phong phú hơn.

Yếu tố chất lượng người học được đánh giá qua đầu vào của sinh viên. Theo khảo sát, sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh chủ yếu là sinh viên học lực khá chiếm 64,7%. Bên cạnh đó ngoài sinh viên Việt Nam còn có cả lưu học sinh Lào nên việc dạy học cũng ảnh hưởng do sinh viên Lào ngôn ngữ tiếng Việt còn hạn chế.

Đánh giá về cơ sở vật chất 45,6% là tốt, bình thường chiếm 42,1%, có 1% đánh giá không tốt. Tuy nhiên khi ý kiến đề xuất cải thiện để nâng cao chất lượng học thì 58,9% về nội dung này. Để đánh giá về chất lượng máy phục vụ việc học thực hành tương đối tốt, máy được trang bị cấu hình cao, kết nối Internet tốc độ cao. Tuy nhiên mỗi phòng thực hành chỉ trang bị 40 máy, trong khi đó số lượng mỗi nhóm học trên 50 em. Sau đợt khảo sát giảng viên đã đề nghị tách số lượng sinh viên mỗi nhóm học ra 40 em để đảm bảo mỗi sinh viên có 1 máy thực hành.

Đánh giá về tài liệu học tập đầy đủ chiếm 94,4%, không đầy đủ 5,6%. Ở nội dung này tùy vào phương pháp dạy học của mỗi giảng viên, có giảng viên đầu môn học gửi tài liệu học tập xuống cho sinh viên, có giảng viên đến trước nội dung nào sẽ gửi tài liệu xuống... Sau mỗi buổi học sẽ có bài tập về nhà gửi qua Google Classroom để chấm. Kết thúc mỗi nội dung sẽ có 1 bộ câu hỏi để bổ sung kiến thức đã học.

Tỷ lệ sinh viên nghiên cứu hứng thú đối với môn học 50,3%, rất hứng thú 26,2%, mức độ bình thường 23,6%. Kết quả này phù hợp với kết quả đánh giá phương pháp giảng dạy của giảng viên. Từ đó giảng viên có thêm tinh thần và động lực để giảng dạy tốt hơn, kết quả cao hơn.

Đánh giá về chất lượng và số lượng bài thực hành trên 60% lựa chọn dễ và số lượng bài vừa phải, 1% đánh giá bài thực hành khó. Qua đó ta thấy được hầu hết sinh viên tham gia học có ý thức làm bài tập, hoàn thành các nội dung giảng viên yêu cầu.

4. Kết luận

Qua khảo sát về chất lượng dạy và học môn tin học đại cương trên 195 sinh viên sau 6 tuần học

của năm học 2018 - 2019, chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

- Thực trạng dạy và học: Tỷ lệ sinh viên đánh giá phương pháp giảng dạy của sinh viên là phù hợp đạt ở mức cao, chỉ có 1% đánh giá không hiểu. Kết quả này đánh giá đúng sự cố gắng của đội ngũ giảng viên ngành công nghệ thông tin của Trường Đại học Hà Tĩnh.

- Xác định yếu tố liên quan đến chất lượng dạy và học: Cơ sở vật chất, mức độ hứng thú đối với môn học cũng được đánh giá ở mức độ tốt.

Từ kết quả nghiên cứu, chúng tôi đưa ra một số kiến nghị sau:

- Để dạy học được tốt môn học này, ngoài việc trang bị cho sinh viên các kiến thức về lý thuyết thì phải chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hành ứng dụng, tạo mọi điều kiện để sinh viên thực hành, nắm bắt và tiếp cận các ứng dụng mới. Trước mỗi giờ lên lớp ngoài sự chuẩn bị của giảng viên thì sinh viên cũng phải chuẩn bị bài học của mình.

- Bên cạnh đó, nhà trường cần quan tâm về mặt cơ sở vật chất, bố trí và trang bị máy móc thực hành đầy đủ. Sự kết hợp giữa các phòng ban trong việc quản lý, hỗ trợ việc học của sinh viên cũng góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Việc dạy và học là sự kết hợp hai chiều, ngoài việc khảo sát từ sinh viên cần có sự khảo sát từ giảng viên và các phòng ban. Từ đó tìm ra được các điểm hạn chế để khắc phục, phát huy các mặt mạnh ngày càng tốt hơn.

Ngoài việc điều tra qua phiếu khảo sát, nhóm tác giả còn thực hiện một số câu hỏi phỏng vấn trực tiếp giống phiếu điều tra. Tuy nhiên khi phỏng vấn trực tiếp một số sinh viên còn e ngại chưa dám trả lời thật với suy nghĩ của bản thân, hầu hết đánh giá là tốt.

Với mục đích tăng cường chất lượng dạy và học, hỗ trợ tối đa cho sinh viên nên nhóm tác giả đã khảo sát và đề xuất một số kiến nghị lên tổ bộ môn, các phòng ban liên quan đến giảng dạy. Cuối kỳ học sẽ tổng kết thống kê lại kết quả học tập của sinh viên, so sánh kết quả các năm học đưa ra các giải pháp hiệu quả hơn nữa, đóng góp tích cực trong việc quảng bá dạy và học của Nhà trường./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Bá Kim, *Giáo trình phương pháp dạy học tin học đại cương môn tin học*, NXB Đại học Sư Phạm.
- [2]. Đào Kiến Quốc (2006), *Giáo trình Tin học cơ sở*, Trường Đại học Quốc Gia Hà Nội.
- [3]. Hoàng Chí Thành (2006), *Tin học cơ sở*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
- [4]. Bộ Thông tin và Truyền thông, *Thông tư 03/2014/TT-BTTTT về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin*.

**A SURVEY ON TEACHING AND LEARNING GENERAL INFORMATICS
AT HA TINH UNIVERSITY, RESULTS AND RECOMMENDATIONS****Summary**

This paper presents the results of the survey on how General Informatics is currently taught and studied at Ha Tinh University in the academic year 2018 - 2019. It also points out some quality-related factors. Thereby, several solutions are proposed to boost students' interest and teaching quality of this subject in the university at the present time.

Keywords: General Informatics, students, Ha Tinh University, teaching methods.

Ngày nhận bài: 09/11/2018; Ngày nhận lại: 13/2/2019; Ngày duyệt đăng: 10/5/2019.